

Bình Định, ngày 23 tháng 9 năm 2021

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: 42/GPXD

1. Cấp cho: Công ty cổ phần Becamex Bình Định.

Địa chỉ liên hệ: Số 11 đường Ngô Mỹ, phường Nguyễn Văn Cừ, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Được phép xây dựng hạng mục hạ tầng kỹ thuật dự án Khu tái định cư – Dân cư Hiệp Vinh 1 A.

- Tổng số công trình: 09 công trình.

- Theo thiết kế: Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công do Chủ đầu tư cung cấp kèm theo Đơn đề nghị cấp Giấy phép xây dựng ngày 09/9/2021.

- Do Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP, Công ty Cổ phần tư vấn QHXD và HTĐT Hoàng An thiết kế; Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Nam Chí thẩm tra thiết kế.

- Vị trí xây dựng: Xã Canh Vinh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- Chỉ giới xây dựng: Theo hồ sơ TKCS đã được Ban Quản lý Khu kinh tế thẩm định tại Văn bản số 1173/BQL-QLQH XD ngày 10/8/2021.

2.1. Công trình số 1: San nền.

San nền theo phương pháp đường đồng mức, cao độ san nền không chế thấp nhất là +21,10m, cao nhất là +42,10m, độ dốc san nền thấp nhất khoảng 0,5% đảm bảo thoát nước tự chảy của các ô đất; Khối lượng san nền tính toán theo phương pháp lưới ô vuông. Đắp nền bằng đất hoặc vật liệu tương đương, đầm chặt đảm bảo độ chặt $k=0,9$, riêng khu vực trồng cây $k=0,85$.

2.2. Công trình số 2: Đường giao thông và các công trình phụ trợ.

- Quy mô mặt cắt ngang của các tuyến đường: Theo hồ sơ TKCS đã được Ban Quản lý Khu kinh tế thẩm định tại Văn bản số 1173/BQL-QLQH XD ngày 10/8/2021.

- Độ dốc dọc tối đa: 7%.

- Độ dốc ngang mặt đường 2%, vỉa hè 2%.

- Cấu tạo nền, áo đường, hè, bó vỉa:

+ Nền đường: Nền đường được đắp bằng đất đồi, độ chặt đầm nén yêu cầu $k=0.95$, lớp sát móng đáy áo đường dày 50cm đầm nén $k=0.98$. Với nền đào, xáo xới lu lèn nền hiện trạng tối thiểu 30cm, đầm nén $k=0.98$.

+ Kết cấu áo đường loại 1 (áp dụng cho các đường chính khu vực): Mô đun đàn hồi $E=155\text{Mpa}$; Bê tông nhựa chặt 19 dày 5cm; Lớp nhựa dính bám $0,5\text{kg/m}^2$; Bê tông nhựa chặt 19 dày 6cm; Lớp nhựa thấm bám 1kg/m^2 ; CPĐD loại 1, $D_{\text{max}}=25$ dày 15cm; CPĐD loại 2, $D_{\text{max}}=37,5$ dày 30cm.

+ Kết cấu áo đường loại 2 (áp dụng cho các tuyến đường khu vực): Mô đun đàn hồi $E=155\text{Mpa}$; Bê tông nhựa chặt 19 dày 7cm; Lớp nhựa thấm bám 1kg/m^2 ; CPĐD loại 1, $D_{\text{max}}=25$ dày 15cm; CPĐD loại 2, $D_{\text{max}}=37,5$ dày 30cm.

+ Kết cấu áo đường loại 3 (áp dụng cho các tuyến đường phân khu vực): Mô đun đàn hồi $E=120\text{Mpa}$; Bê tông nhựa chặt 19 dày 7cm; Lớp nhựa thấm bám 1kg/m^2 ; CPĐD loại 1, $D_{\text{max}}=25$ dày 25cm.

+ Kết cấu vỉa hè: Bê tông đá 1x2 M200 dày 10cm; Lớp nilon chống mất nước; Nền đất đầm nén đạt $K=0,95$.

+ Bó vỉa: Sử dụng loại vỉa nghiêng Bê tông đá 1x2 M250; Lớp nilon chống mất nước.

+ Các công trình an toàn giao thông: Biển báo đường bộ, vạch sơn, gờ giảm tốc...

2.3. Công trình số 3: Hệ thống cấp nước.

- Nguồn nước sạch dự kiến từ KCN – Đô thị Becamex A (Phân Khu 7), mạng lưới đường ống cấp nước được thiết kế chung cho sinh hoạt kết hợp với PCCC. Đường ống cấp nước bao gồm ống HDPE Ø90 - ống HDPE Ø225.

- Hệ thống cấp nước PCCC: Các trụ cứu hỏa được bố trí tại các ngã ba, ngã tư đường và dọc tuyến ống, khoảng cách giữa các trụ cứu hỏa tối đa 150m.

2.4. Công trình số 4: Hệ thống thoát nước mưa.

- Hệ thống thoát nước mưa được bố trí dưới vỉa hè đi bộ. Nước mưa được thu gom vào hệ thống cống thoát nước mưa, sau đó thoát ra các suối theo hệ thống thoát nước mưa của khu vực. Hệ thống thoát nước mưa là các tuyến cống có khẩu độ từ Ø600 - Ø1500, kết cấu BTCT.

- Gõi cống đoạn dưới vỉa hè: Kết cấu BTCT đá 1x2 M200 đặt trên lớp đá 0x4 đệm dày 10cm, đắp móng cống bằng cát $k=95$ đến $\frac{1}{2}$ cống, còn lại đắp đất $k=95$ đến đáy kết cấu vỉa hè.

- Gõi cống đoạn băng đường: Kết cấu BTCT đá 1x2 M200 đặt trên lớp đá 0x4 đệm dày 10cm, đắp móng cống bằng cát $k=95$ đến $\frac{1}{2}$ cống, còn lại đắp đất $k=95$ đến đáy kết cấu vỉa hè.

- Hồ thu kết cấu BTCT đá 1x2 M200, phần bụng có kích thước thay đổi tùy theo chiều khẩu độ cống, phần cổ giếng có chiều cao thay đổi theo chiều sâu chôn ống và bề rộng cố định để đặt nắp đan. Đối với các giếng thăm và thu hệ thống thoát nước mặt, đáy giếng sâu hơn đáy cống khoảng 30cm để lắng bùn. Đối với các giếng nổi, đáy giếng làm bằng đáy cống.

- Nắp đan, đà hầm được làm bằng BTCT đá 1x2 M250, lưới chấn rác bằng thép hình mạ kẽm nhúng nóng.

2.5. Công trình số 5: Hệ thống thoát nước thải.

- Nước thải được thiết kế riêng biệt với hệ thống thoát nước mưa. Nước thải từ các hộ dân được xử lý cục bộ trong từng nhà sau đó gom thành nhóm khoảng 5-7 nhà bằng đường ống riêng rồi đổ vào hệ thống thoát nước thải chung ngoài nhà. Nước thải sau sẽ được dẫn về nhà máy xử lý nước thải tập trung đặt tại KCN.

- Hố thu được đổ bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M200, phần bụng có kích thước thay đổi tùy theo chiều khẩu độ cống, phần cổ giếng có chiều cao thay đổi theo chiều sâu chôn ống và bề rộng cố định để đặt nắp đan.

- Hệ thống được bố trí theo nguyên tắc tự chảy, ống HDPE Ø315 – Ø400; các đốt ống dài khoảng 6m – 8m và được nối với nhau bằng phương pháp hàn nhiệt.

2.6. Công trình số 6: Cây xanh dọc tuyến.

- Bố trí hai bên vỉa hè trên các tuyến đường với cự ly trung bình 10m/cây. Cây trồng là loại cây sao có đường kính gốc từ 10cm – 15cm, cao từ 4m đến 6m.

- Hộc trồng cây đào trần với hố đào đường kính 1m, sâu 1m.

2.7. Công trình số 7: Hệ thống điện chiếu sáng.

- Bố trí các cột đèn có độ cao treo đèn trung bình là 11m dọc theo vỉa hè với khoảng cách trung bình từ 30m đến 60m tùy theo độ rộng mặt đường. Cột đèn cao 2m, vươn 2m hướng vuông góc với tim đường. Mỗi cột được lắp 1-3 bộ đèn đường chiếu sáng loại LED 120W với 5 cấp công suất.

- Cấp nguồn (1x4C-CU/XLPE/DSTA/PVC) được kéo ngầm dọc theo vỉa hè trong ống nhựa HDPE gân xoắn. Tại các vị trí băng đường sử dụng biện pháp khoan băng đường và dùng ống uPVC cứng chịu lực.

2.8. Công trình số 8: Hệ thống cấp điện.

- Sử dụng đường dây trung thế 3 pha với điện áp 22kV, đường dây hạ thế với cấp điện áp 0,4kV, trạm biến áp với cấp điện áp 22/0,4kV.

- Đường dây trung thế 3 pha cáp nhôm lõi thép bọc cách điện 24kV A1WB.95mm² đối với tuyến đường dây trục chính, A1WB.50mm² đối với các nhánh rẽ.

- Đường hạ thế cáp vện xoắn ABC tiết diện ABC4x95mm² đối với các tuyến trục chính, tiết diện ABC4x70mm² đối với nhánh rẽ.

2.9. Công trình số 9: Hệ thống thông tin liên lạc.

- Tuyến cống đi chung với hệ thống hạ tầng khu dân cư, bao gồm các tuyến cống bê và cáp đồng (trong tương lai có thể thay thế bằng cáp quang) đến tận công trình của người sử dụng.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Biên bản tạm bàn giao lại đất trên thực địa dự án Khu tái định cư – dân cư Hiệp Vinh 1A thuộc Khu công nghiệp – Đô thị Becamex A (Phân khu 7) (đợt 1) ngày 10/9/2021.

4. Ghi nhận các công trình đã khởi công: Không

5. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn GPXD./.

Nơi nhận:

- Công ty CP Becamex Bình Định;
- Lãnh đạo Ban;
- Phòng QLĐT, QLTNMT; VPĐD;
- TT HCC tỉnh;
- Lưu: VT, P.QLQH XD (12b).

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Phan Viết Hùng

Chủ đầu tư phải thực hiện các nội dung sau đây:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.
6. Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đảm bảo các nội dung quy định tại Điều 112 Luật Xây dựng.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn: Điều chỉnh lần 1.

Nội dung: 3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:

- Quyết định số 453/QĐ-BQL ngày 06/12/2021 của Ban Quản lý Khu kinh tế về việc giao lại đất có thu tiền sử dụng đất và cho Công ty CP Becamex Bình Định thuê đất để thực hiện dự án Khu tái định cư – dân cư Hiệp Vinh 1A tại Khu kinh tế Nhơn Hội thuộc xã Canh Vinh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định (đợt 1); Quyết định số 286/QĐ-BQL ngày 07/9/2022 của Ban Quản lý Khu kinh tế về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 453/QĐ-BQL ngày 06/12/2021.

- Quyết định số 400/QĐ-BQL ngày 21/11/2022 của Ban Quản lý Khu kinh tế về việc giao lại đất có thu tiền sử dụng đất cho Công ty CP Becamex Bình Định để thực hiện dự án Khu tái định cư – dân cư Hiệp Vinh 1A (đợt 2) tại Khu kinh tế Nhơn Hội thuộc xã Canh Vinh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép: 12 tháng. / *đạt*

Bình Định, ngày 27 tháng 12 năm 2022

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ

KT. TRƯỞNG BAN

PHÓ TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:

- Công ty CP Becamex Bình Định;
- Lãnh đạo Ban;
- Phòng QLĐT, QLTNMT; VPĐD;
- TT HCC tỉnh;
- Lưu: VT, P.QLQH XD (12b). *HO*



Phan Viết Hùng

